

Bản án số: **33/2023/HS - PT**

Ngày 23/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Việt và ông Ma Ngọc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thành L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thành L**, sinh ngày 12/11/1984 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Tổ 05, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Tổ 03, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Thanh H (đã chết) và bà Cao Thị H; Vợ: Nguyễn Thị D; Con có 3 con;

* Tiền án; tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến ngày 25/11/2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nông Văn K, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ 05, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang;

2. Anh Trần Văn N, sinh năm 1990;

3. Anh Trịnh Phi L, sinh năm 1991;

4. Anh Trịnh Xuân T, sinh năm 1979;

Cùng trú tại: Tổ 10, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang;
5. Anh Triệu Hữu H, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Thôn Tát Ten, xã B, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
6. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1977;
Địa chỉ: Tổ 08, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang;
7. Anh Đồng Thượng L, sinh năm 1969;
Địa chỉ: Thôn Bản Pài, xã Minh Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
8. Anh Ma Công S, sinh năm 1986;
9. Anh Châu Văn Đ, sinh năm 1993;
10. Anh Ma Đức T, sinh năm 1965;
Cùng trú tại: Thôn Tổng Pu, xã B, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
11. Anh Bàn Tiến T, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Thôn Phiêng Luông, xã B, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
12. Anh Nông Văn T, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Thôn Nà Noong, xã Năng Khả, huyện N, tỉnh Tuyên Quang;
13. Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1977;
Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn L, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
14. Anh Bàn Thanh T, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.
(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 17 giờ ngày 02/9/2021, Lê Thành L đã có hành vi tổ chức cho 16 người gồm: Đặng Thái H, Đồng Thượng L, Vũ Văn P, Nguyễn Văn P, Trịnh Văn H, Nông Văn K, Triệu Hữu H, Trịnh Xuân T, Ma Công S, Nông Văn T, Ma Đức T, Châu Văn Đ, Bàn Tiến T, Nguyễn Ngọc B, Trịnh Lan A, Bàn Thanh T đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa cá cược được thua bằng tiền trên thuyền du lịch biển kiểm soát VS 19059118 của bà Trần Thị V tại khu vực lòng hồ thủy điện Tuyên Quang, thuộc địa phận xã Năng Khả, huyện N. Tổng số tiền Lê Thành L thu lợi được từ việc tổ chức đánh bạc là 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*), L trả tiền công canh gác cho Long và Công mỗi người 500.000 đồng, trả tiền thuê thuyền và thuê xe taxi 1.900.000 đồng, L được hưởng lợi trực tiếp số tiền 700.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra đã xác định số tiền bị cáo Lê Thành L và những người khác sử dụng để đánh bạc như sau:

1- Đặng Thái H sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 700.000 đồng. Khi đánh thua hết tiền, vay của Trần Văn Nam 2.000.000 đồng để đánh bạc;

2- Đồng Thượng L sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 2.000.000 đồng.

3- Vũ Văn P sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng,

tổng có 1.700.000 đồng.

4- Nguyễn Văn P sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 1.500.000 đồng.

5- Trịnh Văn H sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 1.500.000 đồng.

6- Nông Văn K sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 1.500.000 đồng.

7- Trịnh Xuân T sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc.

8- Triệu Hữu Hương sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 1.000.000 đồng.

9- Châu Văn Đ sử dụng 700.000 đồng sử dụng đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 1.000.000 đồng.

10- Trịnh Lan A sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc.

11- Ma Công S sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 800.000 đồng.

12- Nông Văn T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 800.000 đồng.

13- Bàn Tiến T là sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc.

14- Ma Đức T sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 700.000 đồng.

15- Nguyễn Ngọc B sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 700.000 đồng.

16- Bàn Thanh T sử dụng 200.000 để đánh bạc, nộp tiền hồ 300.000 đồng, tổng có 500.000 đồng.

17- Trần Văn N không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng cho Đặng Thái Học vay số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc.

18. Lê Thành L sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết.

Tổng số tiền Lê Thành L và những người khác sử dụng vào mục đích đánh bạc **14.500.000 đồng** (Mười bốn triệu, năm trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

- Căn cứ điểm a, d khoản 1 và khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Xử phạt bổ sung 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Ghi nhận bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền phạt theo Biên lai thu tiền số 0002298 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N. Bị cáo còn phải nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 06 (Sáu) tháng tù về tội Đánh bạc.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Thành L phải chịu của hai tội là 01 năm 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến ngày 25/11/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/6/2023, bị cáo Lê Thành L có đơn kháng cáo với nội dung không phạm tội Đánh bạc và xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội Tổ chức đánh bạc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thành L thay đổi nội dung kháng cáo. Bị cáo xác nhận ngày 02/9/2021 bị cáo đã trực tiếp Tổ chức đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, bị cáo tham gia đánh bạc và trực tiếp thả 100.000 đồng xuống chiếu bạc để cá cược và bị thua hết. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội Tổ chức đánh bạc và tội đánh bạc là đúng quy định, bị cáo xin rút nội dung kháng cáo đối với tội đánh bạc, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ đối với tội Tổ chức đánh bạc.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo Lê Thành L 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin rút kháng cáo đối với tội Đánh bạc và xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội Tổ chức đánh bạc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo về hành vi đánh bạc, phần hình phạt 06 tháng tù đối với tội Đánh bạc tại Bản án sơ thẩm số 17/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23/8/2023.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của tội Tổ chức đánh bạc: Trước khi bắt đầu phiên tòa, bị cáo cung cấp 01 biên lai thu tiền phạt 10.000.000 đồng. Xét thấy, đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với tội Tổ chức đánh bạc như sau.

- Căn cứ điểm a, d khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 01 (Một) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của tội Đánh bạc. Buộc bị cáo Lê Thành L phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến ngày 25/11/2021.

- Phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Ghi nhận bị cáo Lê Thành L đã nộp đủ số tiền phạt 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), theo Biên lai thu tiền số 0002298 ngày 17/10/2022 và Biên lai thu tiền số 0002761 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Lê Thành L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thành L thay đổi nội dung kháng cáo. Bị cáo rút kháng cáo đối với tội đánh bạc, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù đối với tội tổ chức đánh bạc. Việc thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo của bị cáo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 342 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[2] Xét nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thành L khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc đối với 16 người trên thuyền du lịch biển kiểm sát VS 19059118 của bà Trần Thị Vân tại khu vực lòng hồ thủy điện Tuyên Quang, thuộc địa phận xã Năng Khả, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Hành vi đánh bạc của bị cáo còn được thể hiện trong video có tiêu đề “Bac 020921.mp4”, những người làm chứng đều khẳng định: Toàn bộ những nội dung hình ảnh trong đoạn Video là hình ảnh người làm chứng cùng những người khác tham gia đánh bạc trên thuyền du lịch “Thoả Vân” di chuyển trên vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang thuộc địa phận xã Năng Khả, huyện N do Lê Thành L tổ chức; có 13 người làm chứng xác định trong đoạn video trên Lê Thành L có hành động lấy tiền (chưa rõ số lượng) từ trong tay L thả xuống chiếu bạc theo hướng về bên tay phải của L tới vị trí trước mặt của một người nam giới (không rõ tên và không nhìn rõ mặt, đặc điểm mặc áo sơ mi tối màu, tóc đen) ngăn cách vị trí L ngồi khoảng 05-06 người về phía bên tay trái để đặt cược đánh bạc thắng thua bằng tiền. Cùng thời điểm L thả tiền xuống chiếu bạc có tiếng của một người đàn ông nói “Bán lẻ”, sau đó có người nói “có ai đánh cửa lẻ nữa đi” (*Ý bảo mọi người tham gia đánh bạc đặt cược vào cửa lẻ*); 07 người làm chứng xác định Lê Thành L thả một vật giống tiền hoặc một vật xuống chiếu bạc.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 17 giờ ngày 02/9/2021, Lê Thành L đã có hành vi tổ chức cho 16 người đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa cá cược được thua bằng tiền trên thuyền du lịch biển kiểm soát VS 19059118 của bà Trần Thị V tại khu vực lòng hồ thủy điện Tuyên Quang, thuộc địa phận xã Năng Khả, huyện N. Tổng số tiền Lê Thành L thu lợi được từ việc tổ chức

đánh bạc là **4.600.000 đồng** (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*), L trả tiền công canh gác cho Long và Công mỗi người 500.000 đồng, trả tiền thuê thuyền và thuê xe taxi 1.900.000 đồng, L được hưởng lợi trực tiếp số tiền 700.000 đồng. Trong quá trình tổ chức đánh bạc, Lê Thành L sử dụng số tiền 100.000 đồng để đặt cược đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền với những người khác bao gồm: Đặng Thái H, Đồng Thượng L, Vũ Văn P, Nguyễn Văn P, Trịnh Văn H, Nông Văn K, Triệu Hữu H, Trịnh Xuân T, Châu Văn Đ, Trịnh Lan A, Ma Công S, Nông Văn T, Ma Đức T, Bàn Tiến T, Nguyễn Ngọc B, Bàn Thanh T, Trần Văn N. Tổng số tiền Lê Thành L và những người khác sử dụng vào mục đích đánh bạc là **14.500.000 đồng** (*Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

[3] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lê Thành L rút yêu cầu kháng cáo đối với tội đánh bạc, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù đối với tội tổ chức đánh bạc. Do đó cần đình chỉ xét xử đối với kháng cáo không phạm tội đánh bạc, phần hình phạt 06 tháng tù đối với tội Đánh bạc tại Bản án sơ thẩm số 17/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện N có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Lê Thành L.

[4] Đối với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thành L về tội Tổ chức đánh bạc, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã có hành vi tổ chức cho nhiều người đánh bạc trái phép, phân công người canh gác và thu tiền hồ của các con bạc, thu lợi được từ việc tổ chức đánh bạc số tiền lớn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành L 01 năm 03 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật, mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại phiên toà bị cáo xuất trình 01 biên lai thu tiền phạt số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai số 0002761 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang, giảm một phần hình phạt về tội Tổ chức đánh bạc cho bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Thành L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Thành L về tội Đánh bạc, phần hình phạt 06 tháng tù đối với tội Đánh bạc tại Bản án sơ thẩm số 17/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23/8/2023.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thành L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với tội Tổ chức đánh bạc như sau:

Căn cứ điểm a, d khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 01 (Một) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của tội Đánh bạc. Buộc bị cáo Lê Thành L phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giam từ ngày 08/10/2021 đến ngày 25/11/2021.

- Phạt tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*). Ghi nhận bị cáo Lê Thành L đã nộp đủ số tiền phạt 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), theo các Biên lai thu tiền số 0002298 ngày 17/10/2022 và Biên lai thu tiền số 0002761 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thành L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23/8/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- CQCSĐT Công an huyện N;
- Chi cục THA huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nam